

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Hà Nội, tháng 3 năm 2014

MỤC LỤC

STT	NỘI DUNG	TRANG
I	Thông tin chung	3
II	Tình hình hoạt động trong năm	7
III	Báo cáo và đánh giá của Ban Giám Đốc	15
IV	Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty	18
V	Quản trị Công ty	20
VI	Báo cáo tài chính	23

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần chứng khoán Việt Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0103014784 ngày 27 tháng 11 năm 2006 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp.
- Vốn điều lệ: 135.000.000.000 VND
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 135.000.000.000 VND
- Địa chỉ: Tầng 12B, 29 Nguyễn Đình Chiểu, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Số điện thoại: 04.39446066
- Số fax: 04.39446070
- Website: www.vnsec.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Được cấp phép thành lập ngày 27 tháng 11 năm 2006, với tên giao dịch: Công ty cổ phần chứng khoán Việt Nam (VNSEC) – có trụ sở tại Hà Nội, Công ty vinh dự trở thành một trong những công ty chứng khoán được thành lập ngay từ những ngày đầu phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Công ty hoạt động trong các lĩnh vực môi giới chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư, lưu ký chứng khoán và tư vấn đầu tư chứng khoán theo giấy phép hoạt động kinh doanh số 21/UBCK-GPHDKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 08 tháng 12 năm 2006.
- Ngày 20 tháng 01 năm 2009, Ngân hàng đầu tư RHBIB, Malaysia chính thức là đối tác chiến lược của Công ty, nắm giữ 49% cổ phần theo giấy phép điều chỉnh do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.
- Ngày 14 tháng 10 năm 2010, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Việt Nam cấp bổ sung nghiệp vụ tự doanh theo giấy phép hoạt động kinh doanh số 356/UBCK-GPHDKD.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Công ty có trụ sở chính tại tầng 12B, số 29 Nguyễn Dinh Chiểu, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Các hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty bao gồm:

3.1. Dịch vụ chứng khoán

Sản phẩm dịch vụ cơ bản gồm mở tài khoản giao dịch chứng khoán, môi giới chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, lưu ký chứng khoán và hỗ trợ chuyên nhượng chứng khoán niêm yết.

- Phối hợp với ngân hàng để mang tới cho khách hàng dịch vụ tài chính ứng trước tiền bán chứng khoán trên nhu cầu thực tế của khách hàng và đáp ứng đúng những yêu cầu của pháp luật.

3.2. Dịch vụ tư vấn đầu tư

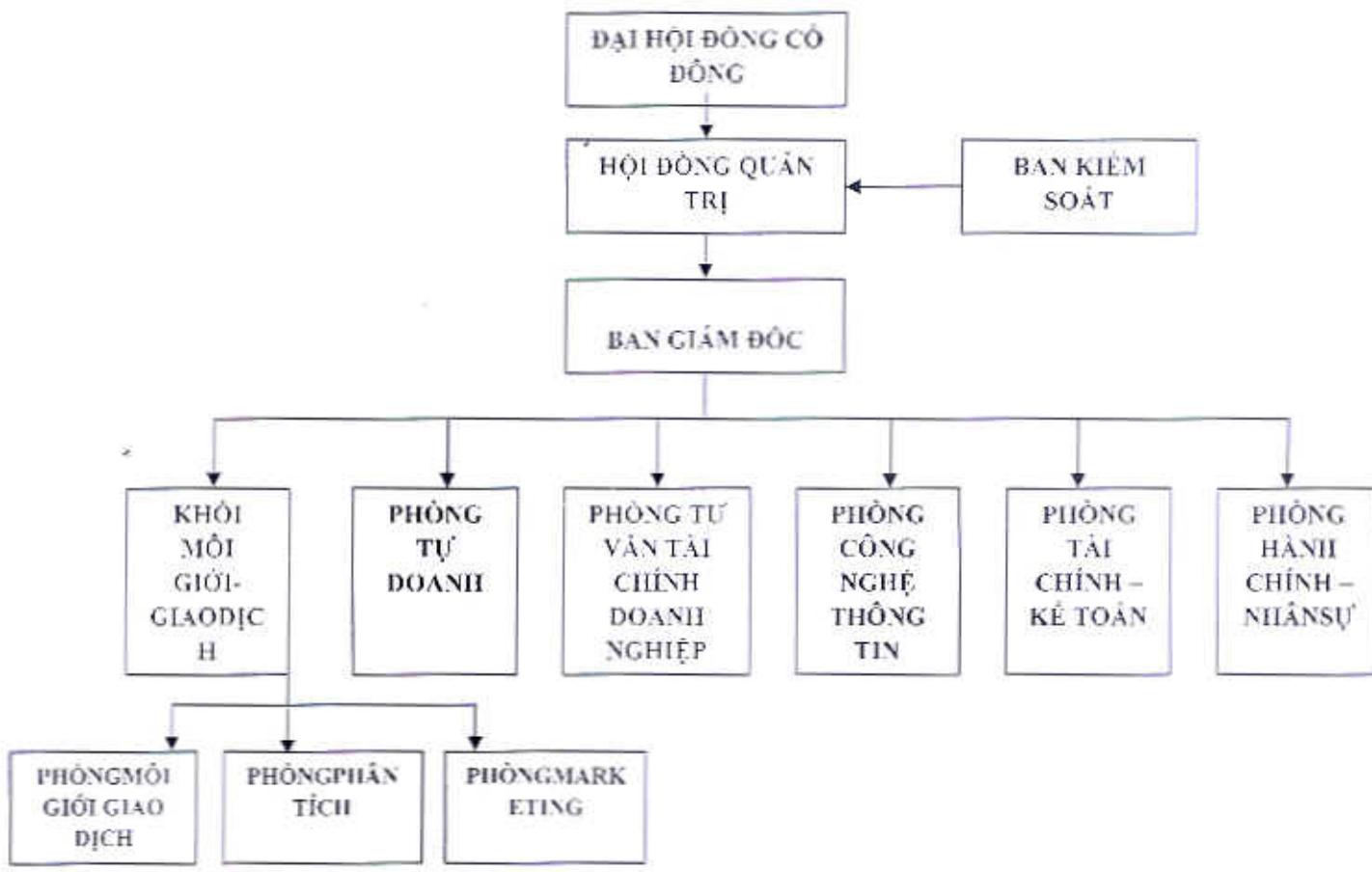
Tư vấn tài chính doanh nghiệp, định giá doanh nghiệp, tái cấu trúc doanh nghiệp, mua bán sáp nhập doanh nghiệp...

3.3. Dịch vụ đầu tư tài chính

Mục tiêu phát triển bền vững và lâu dài. Công ty đã và đang lựa chọn phương án bảo toàn vốn và phần lớn thu nhập năm 2013 của Công ty đến từ lãi tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý



5. Định hướng phát triển

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

Trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu trong lĩnh vực chứng khoán tại Việt Nam thông qua việc cung cấp nhiều sản phẩm tài chính tiên tiến đáp ứng nhu cầu đầu tư của khách hàng.

Thúc đẩy mối quan hệ lâu dài với khách hàng thông qua việc cải tiến liên tục chất lượng dịch vụ và áp dụng các thông lệ thị trường và quản trị doanh nghiệp tốt nhất.

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Nhằm gia tăng thị phần trên thị trường chứng khoán, định hướng chính mà Công ty sẽ triển khai như sau:

Hoạt động môi giới:

- Mở rộng kênh phân phối bao gồm thiết lập chính nhánh và kết hợp với các tổ chức lớn.
- Cải thiện hiệu quả kỹ thuật nhằm đáp ứng những yêu cầu phát triển của thị trường chứng khoán và của khách hàng.
- Tuyển dụng đội ngũ cán bộ nhân viên môi giới giỏi để tư vấn và thu hút khách hàng giao dịch tại Công ty.
- Cung cấp các dịch vụ tài chính tiên tiến, cải thiện chất lượng dịch vụ thông qua việc hiểu và đáp ứng nhu cầu của khách hàng.
- Mời chuyên gia của ngân hàng RHB đào tạo và chuyển giao kiến thức về chứng khoán cho nhân viên Công ty.

Hoạt động tư vấn tài chính:

- Khai thác trên cơ sở những khách hàng lớn của Ngân hàng RHB và sự có mặt của ngân hàng RHB tại các nước khác như Thái Lan, Singapore cho các hợp đồng xuyên quốc gia.
- Liên kết với các công ty chứng khoán lớn tại Việt Nam, ký kết các bản ghi nhớ thông tin, thúc đẩy các hợp đồng mua bán và sáp nhập (M&A).

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2013

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế từ năm 2011 đến 2013:

Chi tiết	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013
	VND	VND	VND
<i>Thu nhập hoạt động nghiệp vụ</i>	2,485,976,408	3,546,444,370	1,660,017,287
<i>Bao gồm</i>			
Môi giới	45,883,698	35,090,625	25,296,415
Tự doanh	328,467,700	465,830,400	429,993,600
Tư vấn tài chính	2,080,000,000	2,727,272,727	1,200,000,000
Khác	31,625,010	318,250,618	4,727,272
<i>Thu nhập từ tiền gửi</i>	18,468,504,724	18,386,494,802	14,248,659,803
TỔNG THU NHẬP	20,954,481,132	21,932,939,172	15,908,677,090
CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	(13,359,474,047)	(6,865,049,871)	(8,227,555,921)
Lợi nhuận từ hoạt động	7,595,007,085	15,067,889,301	7,681,121,169
Lợi nhuận trước thuế	7,595,007,085	15,067,889,301	7,681,121,169
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1,816,634,847	3,650,514,725	1,825,830,852
Lợi nhuận sau thuế	5,778,372,239	11,417,374,576	5,855,290,318
Lợi nhuận tích lũy sau thuế	10,426,410,747	21,843,785,323	21,843,785,323
Vốn điều lệ	135,000,000,000	135,000,000,000	135,000,000,000
Quỹ dự phòng	1,042,641,074	2,184,378,532	2,184,378,532

Vốn chủ sở hữu	145,426,410,747	156,843,785,323	156,843,785,323
-----------------------	-----------------	-----------------	-----------------

Lợi nhuận trước thuế năm 2013 là 7.681.121.169 VND. Phần lớn thu nhập năm 2013 của Công ty đến từ lãi tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn.

Tổng quỹ dự phòng đầu tư tài chính ngắn hạn cho đến ngày 31 tháng 12 năm 2013 là 2.288.856.000 VND.

Vốn cổ đông theo đó tăng từ 156.843.785.323 VND năm 2012 lên 162.699.075.641 VND.

Trong năm 2014, Công ty tiếp tục thực hiện chiến lược thận trọng, xây dựng nền tảng vững vàng:

- Tập trung vào củng cố các chính sách, quy trình để phù hợp và tuân thủ đúng những quy định của các Sở ban ngành và luật pháp.
- Xây dựng hệ thống quản lý môi giới và phân chia lợi nhuận một cách chuyên nghiệp cho những cán bộ môi giới thông qua hệ thống phần mềm giao dịch. Dự kiến hệ thống này đi vào hoạt động vào đầu năm 2014.
- Tập trung hoàn thành các hợp đồng tư vấn tài chính.

Ban Giám đốc Công ty không thực hiện kế hoạch mở rộng kinh doanh hay triển khai dịch vụ tài chính phục vụ khách hàng do:

- Các yếu tố kinh tế vĩ mô bất lợi
- Việc tuyển dụng các vị trí chủ chốt cho phòng Môi giới và phòng Marketing gặp không ít khó khăn.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chi tiêu	TH 2012	KH 2013	TH 2013	% KH năm	% TH so với 2012
<i>Thu nhập IIĐ nghiệp vụ</i>	3,546,444,370	23,595,750,000	3,546,444,370	-84.97%	0.00%
<i>Bao gồm</i>					
Môi giới	35,090,625	14,595,750,000	25,296,415	-99.83%	-27.91%
Tự doanh	465,830,400	-	429,993,600	-	-7.69%
Tư vấn tài chính	2,727,272,727	9,000,000,000	1,200,000,000	-86.67%	-56.00%
Khác	318,250,618	-	4,727,272	-	-98.51%
<i>Thu nhập từ tiền gửi</i>	18,386,494,802	11,144,907,938	14,248,659,803	27.85%	-22.50%
TỔNG THU NHẬP	21,932,939,172	34,740,657,938	15,908,677,090	-54.21%	-27.47%
CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	(6,865,049,871)	(12,657,359,113)	(8,227,555,921)	-35.00%	19.85%
Lợi nhuận trước thuế	15,067,889,301	22,083,298,825	7,681,121,169	-65.22%	-49.02%

Kết quả trong năm 2013 so với kế hoạch đạt 34.78% giảm 65.22%. Lợi nhuận trước thuế năm 2013 đạt 7.681.121.169 VND giảm so với năm 2012 là 7.386.768.132 VND tương đương giảm 49.02% chủ yếu do Công ty lãi suất có kỳ hạn tại các ngân hàng trong nước giảm mạnh trong khi phần lớn nguồn thu nhập của Công ty từ lãi tiền gửi ngân hàng.

Về cơ cấu thu nhập: tỷ trọng doanh thu đến từ lãi tiền gửi có kỳ hạn chiếm đa số tăng 27.85% so với kế hoạch 2013 nhưng giảm so với doanh thu này của năm 2012. Doanh thu về Môi giới và Tư vấn tài chính thực hiện so với kế hoạch năm 2012 giảm mạnh lần lượt từ -99.83% và -86.67% chủ yếu do Công ty chưa có những nhân sự chủ chốt của mảng môi giới giao dịch chứng khoán này để thúc đẩy kinh doanh và thu hút khách hàng. Đồng thời, với thị trường chứng khoán năm 2013 bị ảnh hưởng bởi nền kinh tế vĩ mô nên không chỉ Công ty mà phần lớn các Công ty khác

trên thị trường cũng đều có tình hình chung về giảm sút doanh thu cho hoạt động Môi giới.

Về cơ cấu chi phí: chi phí thực hiện năm 2013 giảm mạnh so với kế hoạch, mức giảm là -35%, so với thực hiện năm 2012 thì tổng chi phí năm 2012 đã tăng với mức là 19.85%, những chi phí về kinh doanh trực tiếp và chi phí kinh doanh chung hầu hết không có sự biến động nhưng năm 2012 Công ty được hoàn dự phòng cho khoản phải thu khó đòi từ hợp đồng tư vấn CGCD GIETC và khoản đầu tư vào cổ phiếu SMC do vậy mà chi phí đã giảm đi so với năm 2013.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Ban điều hành:

➤ Bà Phí Thị Bích An: Tổng Giám đốc

Sinh năm 1974

Tốt nghiệp Học viện Tài chính

Quá trình công tác: công tác tại Công ty từ năm 2007

Được bổ nhiệm Tổng Giám đốc của Công ty từ 25/01/2011.

➤ Bà Đỗ Thị Phương Lan: Kế toán trưởng

Sinh năm 1976

Tốt nghiệp Đại học Thương mại

Quá trình công tác: công tác tại Công ty từ năm 2007

Được bổ nhiệm Kế toán trưởng của Công ty từ 08/01/2010.

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành trong năm: xin vui lòng xem mục V – Quản trị công ty

2.3. Số lượng cán bộ nhân viên:

Tính tới thời điểm 31/12/2013 tổng số cán bộ công nhân viên của Công ty là 25 người.

➤ Chính sách tuyển dụng:

Công ty luôn chú trọng tới công tác tuyển dụng nhân sự theo phương trâm công khai và minh bạch.

Hàng năm Công ty đều thành lập Hội đồng tuyển dụng để tìm kiếm những ứng cử viên tiềm năng, nhiều kinh nghiệm nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ nhân viên năng động và luôn đáp ứng được yêu cầu công việc.

Bên cạnh đó công tác tuyển dụng bổ nhiệm nội bộ cũng được Ban Lãnh đạo khuyến khích và ưu tiên nguồn nhân sự trong nội bộ dự tuyển nhằm tạo sự gắn bó, khuyến khích động viên nhân viên phát triển.

Mọi ứng viên dự tuyển được thỏa thuận mức lương mong muốn theo kinh nghiệm, năng lực, trình độ.

➤ **Chính sách đào tạo:**

Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại Công ty luôn được coi là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu.

Công ty luôn cố gắng tạo mọi điều kiện để mỗi cá nhân người lao động phát triển nghề nghiệp đồng thời chủ trọng việc xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng cao, tác phong chuyên nghiệp phục vụ khách hàng một cách nhanh chóng nhất.

Hàng năm, Công ty tạo điều kiện và hỗ trợ kinh phí để cán bộ nhân viên tham gia các khóa đào tạo nghiệp vụ nâng cao và cập nhật các quy định mới của pháp luật như : các khoá đào tạo về nghiệp vụ của Ủy ban và hai Sở, các lớp học về thuế, tiền lương ...

Ngoài ra, Công ty còn tạo điều kiện để cán bộ có điều kiện tham gia học tập tại nước ngoài , cụ thể như cử cán bộ đi đào tạo nghiệp vụ tại Ngân hàng RHB tại Malaysia về các kỹ năng phân tích, quản lý rủi ro..

➤ **Chính sách tiền lương, thưởng đối với người lao động:**

Công ty gắn liền chế độ khen thưởng cán bộ nhân viên với kết quả hoạt động kinh doanh, mục tiêu công việc đạt được và chất lượng dịch vụ của mỗi nhân viên thực hiện cho khách hàng.

Về quy định chung, Công ty có các chế độ cơ bản như sau:

Một năm, nhân viên được hưởng thu nhập tương đương 13 tháng lương.

Vào các dịp lễ tết của quốc gia, mọi cán bộ nhân viên đều được nhận thưởng.

Chế độ nâng lương cấp bậc được thực hiện định kỳ hàng năm đối với cán bộ nhân viên đạt kết quả và thành tích cao trong công việc.

Hàng quý, căn cứ vào kết quả làm việc của từng cá nhân mà Ban lãnh đạo xem xét bổ sung thêm phụ cấp khó khăn (20% lương) cho các cán bộ nhân viên đạt kết quả làm việc tốt.

Tất cả nhân viên chính thức của Công ty đều được hưởng các trợ cấp xã hội theo các quy định của Bộ Luật Lao động.

Ngoài việc thực hiện chính sách phúc lợi cho người lao động theo quy định của pháp luật, Công ty còn áp dụng các chương trình phúc lợi hữu ích cho nhân viên hàng năm như: cấp phát đồng phục làm việc, trang bị đầy đủ các công cụ làm việc hiện đại, tổ chức liên hoan, hoạt động vui chơi cho toàn thể cán bộ nhân viên nhằm tạo sự đoàn kết, gắn bó giữa người lao động với Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn: Không

3.2. Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

STT	Chi tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	159,659,008.037	163,623,043,778	2.48%
2	Doanh thu	21,932,939,172	15,908,677,090	-27.47%
3	Thuế và các khoản phải nộp	3,650,514,725	1,825,830,852	-49.98%
4	Lợi nhuận trước thuế	15,067,889,301	7,681,121,169	-49.02%
5	Lợi nhuận sau thuế	11,417,374,576	5,855,290,318	-48.72%

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	2012	2013	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	5645.77%	18445.23%	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
TSLĐ - Hàng tồn kho	5645.57%	18445.23%	
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			

+ Hết số Nợ/Tổng tài sản	1.76%	0.56%
+ Hết số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1.79%	0.57%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho:		
<u>Giá vốn hàng bán</u>		
Hàng tồn kho bình quân		
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	13.12%	13.40%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hết số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	27.58%	52.06%
+ Hết số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	3.68%	7.02%
+ Hết số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	3.62%	6.98%
+ Hết số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	11.86%	16.17%
5. Quy mô vốn		
- Vốn điều lệ	135,000,000,000	135,000,000,000
- Tổng tài sản có	159,659,008,037	163,623,043,778
- Tỷ lệ an toàn vốn	396.00%	412.00%
		Tỷ lệ an toàn tài chính tại 31/12

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2013		Tại 31/12/2012	
	SL cổ phiếu	VND	SL cổ phiếu	VND
Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành				
Cổ phiếu phổ thông	13,500,000	135,000,000,000	13,500,000	135,000,000,000
Cổ phiếu đang lưu hành				
Cổ phiếu phổ thông	13,500,000	135,000,000,000	13,500,000	135,000,000,000

5.2. Cơ cấu cổ đông:

Loại cổ đông	SL cổ đông	SL cổ phần	%
Trong nước			
Tổ chức	1	405,000	3,0%
Cá nhân	2	6,480,000	48,0%

Nước ngoài

Tổ chức	1	6,615,000	49.0%
Cá nhân			

Danh sách cổ đông:

Chủ tiêu	Tại 31/12/2013		Tại 31/12/2012	
	Số cổ phiếu	%	Số cổ phiếu	%
RHB Investment Bank Berhad	66,150,000,000	49.0%	66,150,000,000	49.0%
Bà Chu Thị Phương Dung	57,915,000,000	42.9%	57,915,000,000	42.9%
Bà Trương Lan Anh	6,885,000,000	5.1%	6,885,000,000	5.1%
Công ty môi giới bảo hiểm Việt Quốc	4,050,000,000	3.0%	4,050,000,000	3.0%

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

5.5. Các chứng khoán khác: Không

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Những kết quả đạt được:

- **Kết quả hoạt động kinh doanh:** năm 2013 Công ty đã có lãi nhưng mới kiêm vốn hoàn thành được 34.78% lợi nhuận kế hoạch năm do Hội đồng quản trị phê duyệt, đó chưa phải là một thành tích như mong đợi nhưng đó là một nỗ lực của Ban Giám đốc trong bối cảnh thị trường chứng khoán nói chung và các công ty chứng khoán cùng ngành nói riêng gặp nhiều khó khăn, cắt giảm quy mô hoạt động và lỗ kéo dài.
- **Hoạt động đầu tư:** Công ty vẫn tiếp tục không tham gia vào mảng đầu tư chứng khoán tự doanh do hoạt động này mang tính chất rủi ro cao. Đó cũng là một phần thành công của Ban Giám đốc trong việc điều hành Công ty đạt được kết quả hoạt động có lãi trong năm 2013.
- **Quản trị điều hành:** Ban Giám đốc đã định hướng và thực hiện các chỉ tiêu theo đúng các kế hoạch năm đã đề ra. Công ty chú trọng công tác quản trị chi phí do vậy năm 2013 chi phí giảm tới 35% so với kế hoạch. Còn các chỉ tiêu khác đã được phân công tới từng phòng liên quan.

Các quy trình và thủ tục của Công ty đã được xây dựng và triển khai kết hợp giữa thông lệ của thị trường trong nước cũng như áp dụng các điểm mới từ phía đối tác chiến lược, RHBIB, là một trong những ngân hàng đầu tư hàng đầu ở Malaysia.

1.2. Những kết quả chưa đạt được:

- Việc khai thác lợi thế của các ngân hàng đối tác trong nước để phát triển các cơ hội kinh doanh chưa thực sự phát huy hiệu quả.
- Chưa tuyên dụng được các vị trí chủ chốt tại các bộ phận kinh doanh trong Công ty, do vậy nhiều cơ hội mở rộng kinh doanh trên thị trường chứng khoán đã bị bỏ qua.

- Đội ngũ nhân sự đang tiếp tục phải đào tạo, cơ cấu cho phù hợp với yêu cầu hoạt động kinh doanh nên năng lực cạnh tranh còn hạn chế.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Chi tiêu	2012	2013	%
Tổng tài sản	159,659,008,037	163,623,043,778	2.48%

Năm 2013 với tình hình nền kinh tế có nhiều bất ổn, Công ty vẫn không ngừng nỗ lực để bao toàn vốn và phần đầu đạt lợi nhuận kế hoạch đã được phê duyệt từ Hội đồng quản trị đề ra.

- Về cơ cấu tài sản: tổng tài sản năm 2013 đã tăng 2.48% so với năm 2012
- Với mức lợi nhuận sau thuế đạt 5.855.290.318 VND năm 2013, tổng vốn chủ sở hữu cũng tăng lên 162.699.075.641 VND
- Trong năm 2013, do quản trị và tuân thủ các chính sách tài chính của Công ty nên Công ty đã không phải chịu bất kỳ khoản nợ phải thu xấu, tài sản xấu ảnh hưởng tới kết quả hoạt động của Công ty.

2.2. Tình hình nợ phải trả

Chi tiêu	2012	2013	%
Nợ phải trả	2,815,222,714	923,968,137	-67.18%

Những khoản nợ hiện tại chiếm 0.56% trên tổng tài sản. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, khoản phải trả chủ yếu là tiền gửi giao dịch chứng khoán của người đầu tư là 589.839.244 VND chiếm 63.84% và thuế và các khoản phải nộp Nhà nước là 203.755.000 VND chiếm 22.05% trên tổng số nợ phải trả nhưng các khoản phải trả về thuế đã được hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước vào đầu năm 2014.

Cũng giống như các khoản mục tài chính, Công ty không có khoản nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hồi đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

3. Kế hoạch phát triển trong năm 2014.

- Xây dựng và mở rộng hợp tác với các ngân hàng nơi mà Công ty đang gửi tiền gửi có kỳ hạn để gia tăng sản phẩm dịch vụ tài chính phục vụ khách hàng.
- Tập trung vào các khách hàng nước ngoài tiềm năng từ phía đối tác liên doanh RHB để khách hàng giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán Việt Nam thông qua Công ty là nhà môi giới.
- Cải thiện thị phần về môi giới bằng cách dự kiến đưa sản phẩm Margin vào phục vụ khách hàng
- Phát huy tiềm năng sẵn có về tài chính, các hoạt động nòng cốt để sẵn sàng đón đầu khi thị trường phục hồi.
- Thực hiện quản lý chặt chẽ về chi phí quản lý và chi phí nhân viên thông qua việc nâng cao chất lượng trong công việc.
- Cử một số nhân viên cốt lõi sang đào tạo tại ngân hàng đầu tư liên doanh RHB, Malaysia.
- Về hợp đồng tư vấn tài chính, dự kiến các hợp đồng mua bán sáp nhập sẽ tăng do ngày càng nhiều các công ty Việt Nam muốn tìm đối tác chiến lược nước ngoài không chỉ với mục đích tài trợ vốn mà còn về vấn đề chuyển giao công nghệ.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trước áp lực cạnh tranh khốc liệt của thị trường chứng khoán Việt Nam, nhiều công ty chứng khoán trong năm 2013 đã lâm vào tình trạng khó khăn về tài chính, mất khả năng thanh toán. Trong thời gian tới dự báo những con số vẫn còn tăng thêm do hoạt động tái cấu trúc các CTCK vẫn đang tiếp tục được thực hiện quyết liệt theo lộ trình trên nguyên tắc không làm xáo trộn thị trường. Tuy nhiên, Công ty vẫn giữ được ổn định và tăng trưởng. Đây thực sự là điểm đáng khuyến khích.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2013, Hội đồng quản trị đã ban hành 10 Nghị quyết và giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HDQT, kết quả hoạt động kinh doanh như sau:

- Giám sát thông qua các báo cáo kết quả (chi tiết tới từng nghiệp vụ như hoạt động môi giới, hoạt động tư vấn tài chính, hoạt động đầu tư) của Ban Giám Đốc được tổ chức định kỳ.
- Giám sát thông qua các ý kiến đánh giá, kết luận của nhóm kiểm soát nội bộ tập đoàn ngân hàng RHBIB.
- Giám sát thông qua việc thực hiện các ý kiến đánh giá, kết luận của đơn vị kiểm toán KPMG.

Qua việc giám sát cho thấy, Ban Giám đốc đã chỉ đạo các phòng ban thực hiện đúng các chủ trương mà kế hoạch đã được duyệt. Các Nghị quyết ban hành trong năm 2013 cũng theo đó được thực hiện nghiêm túc. Mọi hoạt động kinh doanh tại Công ty tuân thủ đúng pháp luật và quy định về kinh doanh chứng khoán.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị công ty sẽ tập trung vào các hướng hoạt động như sau:

- Khai thác triệt để lợi thế từ ngân hàng RHBIB trong việc mở rộng và phát triển khách hàng. Đây là nguồn khách tiềm năng có thể sẽ thông qua Công ty để giao dịch chứng khoán tại Việt Nam.

- Cải tiến hệ thống công nghệ thông tin nhằm quản lý và phát triển sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu ngày càng phát triển nhanh của thị trường chứng khoán.
- Tăng cường kiểm soát tài chính: các nguồn tiền hàng tháng dư thừa phải được gửi tại các ngân hàng có uy tín đã được phê duyệt từ Hội đồng quản trị.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản trị và kiểm soát rủi ro. Căn cứ vào báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính hàng tháng được Công ty lập cũng như báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên, năm được kiểm toán từ đơn vị kiểm toán KPMG, Hội đồng quản trị có thể kịp thời quản trị tốt hơn, đảm bảo không bị gặp rủi ro có thể ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị (HĐQT) gồm các thành viên:

- Ông Kellee Kam Chee Khiong, Chủ tịch HĐQT (bắt nhiệm từ 06/12/2013)
- Ông Chan Cheong Yuen, Chủ tịch HĐQT (bắt nhiệm ngày 06/12/2013)
- Bà Chu Thị Phương Dung, Phó Chủ tịch HĐQT
- Bà Trần Thị Hải Yến, Ủy viên
- Ông Ng Weng Seng, Ủy viên
- Ông Jaimie Sia Keng, Ủy viên (bắt nhiệm ngày 06/12/2013)

Trong số năm (05) thành viên HĐQT, chỉ có Bà Chu Thị Phương Dung, Phó chủ tịch HDQT, Ông Ng Weng Seng, Đại diện theo pháp luật của RHBIB kiêm Giám đốc điều hành và bà Trần Thị Hải Yến thực hiện chức năng điều hành Công ty.

Chủ tịch HDQT, Ông Chan Cheong Yuen và Ông Jaimie Sia Keng (Thành viên HDQT) không thực hiện chức năng điều hành ngoại trừ là thành viên trong nhóm chữ ký tài khoản công ty mở tại các ngân hàng tại Việt Nam.

Như đã đề cập ở trên, Các hoạt động của Công ty được điều hành và quản lý bởi Bà Chu Thị Phương Dung, Ông Ng Weng Seng và Bà Trần Thị Hải Yến với sự hỗ trợ của các trưởng phòng ban tương ứng.

1.2. Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty có quy mô nhỏ; do đó không cần các tiêu ban dưới HĐQT

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị tổ chức bốn (4) cuộc họp trong năm 2013 và các Nghị quyết HĐQT khác cũng được thông qua bằng văn bản.

Dưới đây là danh sách đầy đủ các cuộc họp Hội đồng Quản trị của Công ty trong năm 2013:

Hội đồng quản trị	Ngày tháng
Số.4/2012	04 tháng 02 năm 2013
Số.1/2013	23 tháng 07 năm 2013
Số.2/2013	22 tháng 10 năm 2013
Số.3/2013	06 tháng 12 năm 2013

2. Ban Kiểm soát

Công ty không có Ban kiểm soát, thay vào đó các chức năng kiểm tra/kiểm soát nội bộ được thực hiện bởi Kiểm soát nội bộ, dưới sự quản lý của HĐQT.

Đại hội đồng cổ đông đã chấp thuận việc chưa thành lập Ban kiểm soát trong cuộc họp thường niên ngày 26/04/2010.

Không như hầu hết các công ty chứng khoán khác, Công ty cũng được kiểm toán bởi Kiểm toán nội bộ tập đoàn của RHBIB và điều này nâng cao mức độ kiểm soát nội bộ của Công ty.

Năm 2013, nhóm kiểm toán nội bộ của RHBIB đã thực hiện kiểm toán nội bộ Công ty, kết quả kiểm toán xếp loại “Đạt”

Trong năm tài chính, Công ty không mắc bất cứ một gian lận hoặc tranh chấp nào. Có một lỗi giao dịch nhỏ phát sinh do lỗi hệ thống . Tuy nhiên, Công ty không bị phát sinh lỗi do lỗi giao dịch này.

Hội đồng Quản trị của Công ty đã thể hiện quyết tâm để đảm bảo việc kiểm soát nội bộ được thực hiện tốt nhằm quản lý các rủi ro mà Công ty phải đối mặt.

Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên đào tạo nhân viên để đảm bảo việc nắm vững các quy trình và chính sách, cũng như xây dựng văn hóa và thói quen nhất quán trong việc kiểm soát rủi ro.

Như đã đề cập ở trên, Ông Ng Weng Seng, là thành viên HĐQT cùng với Phó chủ tịch HĐQT quản lý, kiểm soát các hoạt động của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Tên thành viên	Lương, thường	Chi tiêu khách	Công tác	Khác
Hội đồng quản trị				
Chu Thị Phương Dung	421,536,320	371,617,403	57,957,346	
Trần Thị Hải Yến	442,957,200			
Ban Giám Đốc				
Phí Thị Bích An	109,510,480			
Tổng	974,004,000	371,617,403	57,957,346	

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty :

Công ty luôn tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về quản trị Công ty do vậy không có nội dung nào bị vi phạm hoạt động quản trị Công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của KPMG, báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm kết thúc cùng ngày phù hợp với Thông tư 95/2008/TT-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2008, Thông tư số 162/2010/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2010 do Bộ Tài chính ban hành về hướng dẫn kế toán áp dụng với công ty chứng khoán, chế độ kế toán Việt Nam, chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Kết luận, không có khía cạnh trọng yếu hoặc thay đổi trọng yếu nào mà KPMG phải lưu ý.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Bản sao Báo cáo tài chính kiểm toán bởi KPMG cho năm tài chính 31/12/2013 được đính kèm cùng báo cáo này.

Tổng Giám đốc



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phí Thị Bích An